

Số: 1480 /ĐLKH-TKCT
V/v: CBTT Biên bản, Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên 2021, Điều lệ
Công ty sửa đổi lần 18 và các Quy
chế của Công ty

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
 - Mã chứng khoán: KHP
 - Địa chỉ trụ sở chính: 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – Khánh Hòa.
 - Điện thoại: 02582.220220
 - Fax: 02583.823828
 - Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Cao Ký
- Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố :

1. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021

Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 của Công ty được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Tài liệu Đại hội đồng cổ đông>.

2. Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ 18

Điều lệ Công ty sửa đổi lần thứ 18 được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Điều lệ Công ty>.

3. Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi lần 5, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS Công ty

Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi lần thứ 5, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS Công ty được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Quy chế quản trị nội bộ>.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 23/04/2021 tại đường dẫn : <https://pckhanhhoa.cpc.vn/Quan hệ cổ đông/Thông tin bất thường>.



Khánh Hòa, ngày 22 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

I. Thông tin về Công ty

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hoà.
2. Địa chỉ : Số 11 - Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà.
3. Giấy CNĐKDN: Số 4200601069 do Sở KHĐT Khánh Hoà cấp lần đầu ngày 30/06/2005 và thay đổi lần thứ 11 ngày 29/09/2020.

II. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

1. Thời gian: Từ 8h00 đến 11h00 ngày 22/04/2021;
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa - Số 11 Lý Thánh Tôn – TP Nha Trang – tỉnh Khánh Hoà;

III. Thành phần tham dự Đại hội

❖ Hội đồng quản trị

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm : Chủ tịch HĐQT Công ty
2. Ông Nguyễn Cao Ký : Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty
3. Ông Đào Truyền : Thành viên HĐQT Công ty
4. Ông Trần Văn Khoa : Thành viên độc lập HĐQT Công ty
5. Ông Nguyễn Hữu Tâm : Thành viên độc lập HĐQT Công ty

❖ Ban kiểm soát

1. Bà Nguyễn Thị Vân : Trưởng Ban kiểm soát Công ty
2. Ông Phan Công Bình : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty
3. Ông Lê Hải Thuyết : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

❖ Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 3.282 cổ đông.
- Tổng số cổ phần của Công ty: 57.571.016 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 56.071.016 cổ phần (không bao gồm 1.500.000 cổ phiếu quỹ).
- Số cổ đông tham dự đại hội: **51** cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền **32.440.600** cổ phần chiếm **57,86%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(có danh sách tham dự đính kèm)



IV. Chương trình và nội dung cuộc họp

A. Thủ tục khai mạc :

1. Đón tiếp đại biểu, khai mạc Đại hội vào lúc 8h00.
2. Tuyên bố lý do - giới thiệu thành phần tham dự.
3. Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội.
4. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội.
5. Giới thiệu và biểu quyết thông qua:
 - Giới thiệu thành phần Chủ tịch Đoàn, Ban Thư ký
 - Thông qua Ban kiểm phiếu các nội dung biểu quyết.
 - Thông qua chương trình Đại hội.

B. Nội dung Đại hội :

1. Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.
3. Đọc tờ trình các nội dung thông qua tại Đại hội:
 - 3.1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
 - 3.2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.
 - 3.3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của Công ty.
 - 3.4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020.
 - 3.5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020.
 - 3.6. Thông qua các chỉ tiêu về kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021.
 - 3.7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2021.
 - 3.8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn ĐTXD năm 2021.
 - 3.9. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2020.
 - 3.10. Thông qua việc bổ sung tiền lương thù lao của HĐQT, BKS và TGD năm 2020.
 - 3.11. Thông qua mức tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2021.
 - 3.12. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
 - 3.13. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
 - 3.14. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
 - 3.15. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty.

3.16. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021 của Công ty.

C. Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung 1,2,3.

D. Đại hội giải lao.

E. Tổng kết Đại hội.

1. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.
2. Chủ tịch đoàn thông qua kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.
3. Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội.
4. Bế mạc Đại hội.

V. Tóm tắt diễn tiến cuộc họp và các ý kiến phát biểu.

A. Các thủ tục khai mạc Đại hội.

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự.

Ông Lục Xuân Thơi thay mặt Ban tổ chức: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Quang Tiến, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Tại thời điểm **8h00** ngày **22/04/2021**, tổng số cổ đông tham dự: **45** cổ đông, sở hữu và đại diện cho **32.056.665** cổ phần chiếm tỷ lệ **57,17%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;

Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty quy định về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội:

Ông Lục Xuân Thơi trình bày và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội với tỷ lệ thống nhất **100%**;

4. Giới thiệu và thông qua Chủ tịch đoàn, Ban thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu:

Ông Lục Xuân Thơi: Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu bầu cử và các nội dung biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tịch đoàn :

1. Ông Nguyễn Thanh Lâm : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
2. Ông Nguyễn Cao Kỳ : Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty.

Thư ký đoàn :

1. Ông Lê Anh Khôi : Thư ký Công ty.
2. Ông Phạm Đức Trung : Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng điện.

Ban kiểm phiếu:

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội, ngoài nhân sự Ban kiểm phiếu do Ban Tổ chức đã đề cử, ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch đoàn đề xuất bầu bổ sung ông Nguyễn Mạnh Thông là cổ đông của Công ty tham gia Ban kiểm phiếu. Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

1. Ông Thiệu Châu Toàn - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Niệm - Thành viên
3. Ông Nguyễn Phan Uyên Sơn - Thành viên
4. Ông Nguyễn Mạnh Thông - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung trên với tỷ lệ thống nhất **100%**;

B. Nội dung Đại hội

1. Giới thiệu và thông qua các nội dung chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Lâm: báo cáo các nội dung chương trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ thống nhất **100%**;

2. Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.

Ông Nguyễn Cao Ký: trình bày Báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.

Bà Nguyễn Thị Vân - Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.

C. Tờ trình của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội

Ông Nguyễn Cao Ký trình bày:

- Tờ trình số 218/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty về các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội.

- Tờ trình số 217/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS Công ty. Trong đó, nêu các nội dung thay đổi so với tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT về việc sửa đổi một số điều trong Điều lệ Công ty như:

+ Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 1 thành “Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác”.

+ Bổ định nghĩa về người quản lý khác tại điểm r khoản 1 Điều 1, giải thích cụ thể khái niệm này tại điểm a khoản 3 Điều 30: “Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít

nhất năm (05) người quản lý khác *bao gồm các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị công ty không là thành viên HĐQT, thành viên BKS*”

+ Điều chỉnh điểm h khoản 2 Điều 27 thành “Kiến nghị *Đại hội đồng cổ đông* về mức cổ tức được trả... trong quá trình kinh doanh”

+ Sửa đổi nội dung điểm 1 khoản 2 Điều 27 thành “Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty **trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông** theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”

Các nội dung khác giữ nguyên theo tờ trình số 106/TTr-ĐLKH ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty trình Đại hội.

D. Đại hội thảo luận các nội dung biểu quyết.

Các câu hỏi của cổ đông và trả lời của Chủ tịch đoàn

1. Câu hỏi:

- Cổ đông Trần Quang Huỳnh (Mã CD 48)

+ Đề nghị giải thích thêm lý do về kết quả hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò năm 2020 đang bị lỗ.

+ Trong báo cáo hoạt động SXKD của Công ty nên bổ sung thêm nội dung riêng báo cáo về việc thực hiện công tác an toàn điện của Công ty.

2. Trả lời:

- Ông Nguyễn Cao Ký – Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty trả lời câu hỏi của cổ đông:

+ Về hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò (SCC): Cuối năm 2018, SCC đã thực hiện đầu tư xong dự án Thủy điện Sông Chò 2 và đi vào vận hành phát điện thương mại. Do đó, trong 02 năm đầu, SCC đang còn thực hiện việc trả nợ lãi vay cho ngân hàng nên còn đang bị lỗ. Kết quả hoạt động này nằm trong kế hoạch đã đề ra, phù hợp với phương án đầu tư. Dự kiến từ năm 2023 thì SCC bắt đầu có cổ tức và Công ty sẽ được nhận cổ tức từ khoản đầu tư này. Ngoài ra, năm 2019, SCC cũng đã đầu tư thêm dự án ĐMTMN với quy mô 998kWp và được hưởng giá bán điện là 9,35 cent nên cũng rất hiệu quả. Do đó, hoạt động SXKD của SCC có được sự hỗ trợ giữa thủy điện và ĐMTMN.

+ Về báo cáo nội dung về an toàn điện trong Công ty: Trong báo cáo chung về hoạt động của Công ty cũng có báo cáo, Công ty sẽ tiếp thu và tiếp tục nghiên cứu để báo cáo cụ thể hơn tại Đại hội của Công ty các năm tiếp theo, phản ánh được hoạt động SXKD của Công ty.

E. Báo cáo số lượng cổ đông tham dự Đại hội trước khi biểu quyết

Ông Nguyễn Quang Tiến - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm chuẩn bị biểu quyết.

Tại thời điểm **09h45'** ngày **22/04/2021**, tổng số cổ đông tham dự: **51** cổ đông, sở hữu và đại diện cho **32.440.600 cổ phần** chiếm tỷ lệ **57,86%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty;

F. Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua các báo cáo và tờ trình của HĐQT

Ông Nguyễn Thanh Lâm thông qua từng nội dung đề cử đồng thực hiện biểu quyết bằng phiếu biểu quyết và thẻ biểu quyết.

Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu biểu quyết và thực hiện việc kiểm phiếu.

G. Đại hội giải lao 20 phút

VI. Tổng kết Đại hội

A. Thông qua kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.

1. Ông Thiệu Châu Toàn – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.
2. Ông Nguyễn Thanh Lâm – Chủ tịch đoàn thông qua kết quả biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu đã báo cáo.

Kết quả Đại hội đã thông qua các nội dung biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2020 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	4.625,70
2	Tổng chi phí	4.561,48
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	64,218
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,076
5	Lợi nhuận sau thuế	45,142
6	Hoạt động đầu tư xây dựng	315,298

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020**
 - Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán, ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Phân phối lợi nhuận năm 2020
1	Vốn điều lệ	(1.1)+(1.2)	575.710.160.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành		560.710.160.000
1.2	Cổ phiếu quỹ		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế		64.217.864.034
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành		19.075.723.541
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(2)-(3)	45.142.140.493
4.1	- Lợi nhuận không được phân phối		14.109.211.494
4.2	- Lợi nhuận được phân phối		31.032.928.999
5	Quỹ khen thưởng-phúc lợi	(5.1)+(5.2)+(5.3)	16.192.093.405
5.1	Quỹ khen thưởng CBCNV	(5.1.1)+(5.1.2)	7.145.281.305
5.1.1	Quỹ khen thưởng CBCNV		6.000.000.000
5.1.2	Quỹ khen thưởng từ LN XL và MDDD		1.145.281.305
5.2	Quỹ phúc lợi		8.500.000.000
5.3	Quỹ khen thưởng người quản lý		546.812.100
6	Lợi nhuận được phân phối còn lại sau khi phân chia các quỹ	(4.1)-(5)	14.840.835.594
7	Cổ tức	(7.1)+(7.2)	28.035.504.000
7.1	Cổ tức bằng tiền (2,5%)	(1.1)*2,5%	14.017.754.000
7.2	Cổ tức bằng cổ phiếu (2,5%)		14.017.750.000
8	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	(8.1)+(8.2)	914.543.088
8.1	Lợi nhuận được phân phối còn lại	(6)-(7.1)	823.081.594
8.2	Lợi nhuận không được phân phối còn lại	(4.1)-(7.2)	91.461.494

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2020 là **05%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm:

- + Bằng tiền mặt: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành.
- + Bằng cổ phiếu: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành từ nguồn lợi nhuận không được phân phối.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức năm 2020 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

- Tổng số phiếu tán thành: 47 phiếu tương ứng với 32.333.755 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: 1 phiếu tương ứng với 20.273 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu tương ứng với 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

5.1. Nguồn vốn để chi trả cổ tức:

Nguồn vốn sử dụng để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 là 14.017.750.000 đồng.

5.2. Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
Mã chứng khoán	KHP
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (mười nghìn đồng/cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	57.571.016 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	56.071.016 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	1.401.775 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	14.017.750.000 đồng
Tỷ lệ phát hành	2,5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 1000:25. Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền và cứ 1000 quyền, cổ đông được nhận thêm 25 cổ phiếu.
Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	589.727.910.000 đồng
Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp. (Không bao gồm cổ phiếu quỹ)
Mục đích phát hành	Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm

	tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 386 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ cổ tức bằng cổ phiếu 1000:25, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là $(386 \times 25)/1000 = 9,65$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là 09 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,65 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</i>
Nguồn vốn thực hiện phát hành	Từ lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 là 14.017.750.000 đồng.
Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020	662.754.420.798 đồng
Thời gian thực hiện	Trong năm 2021 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Phương thức phân phối	Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
Đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nêu trên.
Thay đổi Điều lệ Công ty	Sửa đổi Điều lệ Công ty (Sửa đổi khoản 1 điều 6 quy định về vốn điều lệ, cổ phần cổ đông sáng lập) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

5.3. Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi được UBCKNN thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), đăng ký niêm yết bổ sung và giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Tổng số phiếu tán thành: 47 phiếu tương ứng với 32.333.755 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **20.273** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,06%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

6. Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	So với TH năm 2020	Thực hiện 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	589,73	102,43%	575,71
2	Điện mua và điện phát	Tr.KWh	2.389,36	102,07%	2.341,37
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	3,75%	-0,06%	3,81%
4	Điện thương phẩm	Tr.KWh	2.289,00	101,96%	2.245,10
5	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.740,30	102,48%	4.625,70
6	Tổng chi phí (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.690,20	102,82%	4.561,48
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10	78,02%	64,22

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2021

Đại hội thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	589,73
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	12,52
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	37,58
5	Trích lập các Quỹ theo quy định (*)	Tỷ đồng	
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	5%
6.1	Cổ tức bằng tiền mặt	%	2,5%
6.2	Cổ tức bằng cổ phiếu	%	2,5%

Ghi chú: (*) Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Điều 8 Nghị định 53/2016 của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/06/2016

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tỷ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và quyết định các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2021 căn cứ vào tình hình của Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn ĐTXD năm 2021

Tổng nguồn vốn ĐTXD và mua sắm TSCĐ năm 2021: **447,010 tỷ đồng** (bao gồm cả nợ gốc và lãi vay)

Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, không trăm mười triệu đồng.*

Trong đó:

- Trả nợ gốc vay : 100,332 tỷ đồng
- Đầu tư thuần : 346,678 tỷ đồng

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, tùy theo tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa năm 2021 để phê duyệt điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện và mua sắm TSCĐ cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

9. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và tiền lương Tổng Giám đốc Công ty năm 2020.

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua kết quả thực hiện năm 2020 như sau:

- Tổng số thù lao HĐQT : 372.600.000 đồng.
- Tiền lương Chủ tịch HĐQT : 486.000.000 đồng.
- Tổng số thù lao BKS : 128.814.000 đồng.
- Tiền lương Trưởng BKS : 432.000.000 đồng.
- Tiền lương TGD : 468.000.000 đồng.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

10. Bổ sung tiền lương thù lao của HĐQT, BKS và TGD năm 2020

Đại hội thông qua việc Công ty trích bổ sung 20% tiền lương và thù lao cho HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc năm 2020 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và TGD: 277.200.000 đồng.
 - Thù lao của thành viên HĐQT, BKS : 100.282.800 đồng.
 - Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

11. Thông qua mức tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2021 như sau:

11.1. Tiền lương:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 40.500.000 đồng/tháng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 36.000.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương trên đã áp dụng hệ số điều chỉnh tăng 0,5 lần so với mức lương cơ bản theo Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

11.2. Thù lao:

- Thù lao của thành viên HĐQT : 8.100.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của thành viên BKS : 7.200.000 đồng/người/tháng

Thù lao của thành viên HĐQT, BKS bằng 20% tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách, tăng/giảm tương ứng với mức tăng/giảm tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách.

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Công ty sẽ thực hiện việc quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động và TBXH và Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

12. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 18 theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

13. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

14. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

15. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

- Tổng số phiếu tán thành: **48** phiếu tương ứng với **32.354.028** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

16. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021 của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 03 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021 cho Công ty, bao gồm:



- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA.
 - Tổng số phiếu tán thành: **47** phiếu tương ứng với **32.289.488** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,8%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - Tổng số phiếu không tán thành: **0** phiếu tương ứng với **0** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: **1** phiếu tương ứng với **64.540** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,2%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

❖ Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Ông Lê Anh Khôi – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã biểu quyết thống nhất thông qua toàn văn dự thảo Biên bản đại hội và Nghị quyết của Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100%.

❖ Bế mạc Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Lâm - Chủ tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h00' cùng ngày.

Biên bản này đã được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực với thực tế diễn biến của Đại hội.

THƯ KÝ ĐOÀN

Phạm Đức Trung

Lê Anh Khôi

**TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Thanh Lâm

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 04 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hòa;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 22/04/2021 của Công ty Cổ phần Điện Lực Khánh Hòa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021, trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2020 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	4.625,70
2	Tổng chi phí	4.561,48
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	64,218
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,076
5	Lợi nhuận sau thuế	45,142
6	Hoạt động đầu tư xây dựng	315,298

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;



1.2. Thông qua kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	So với TH năm 2020	Thực hiện 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	589,73	102,43%	575,71
2	Điện mua và điện phát	Tr.KWh	2.389,36	102,07%	2.341,37
3	Tỷ lệ tổn thất điện năng	%	3,75%	-0,06%	3,81%
4	Điện thương phẩm	Tr.KWh	2.289,00	101,96%	2.245,10
5	Tổng doanh thu (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.740,30	102,48%	4.625,70
6	Tổng chi phí (SXĐ và hoạt động khác)	Tỷ đồng	4.690,20	102,82%	4.561,48
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10	78,02%	64,22

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Công ty năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 4. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Phân phối lợi nhuận năm 2020
1	Vốn điều lệ	(1.1)+(1.2)	575.710.160.000
1.1	Vốn điều lệ lưu hành		560.710.160.000
1.2	Cổ phiếu quỹ		15.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế		64.217.864.034
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành		19.075.723.541
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(2)-(3)	45.142.140.493
4.1	- Lợi nhuận không được phân phối		14.109.211.494
4.2	- Lợi nhuận được phân phối		31.032.928.999
5	Quỹ khen thưởng-phúc lợi	(5.1)+(5.2)+(5.3)	16.192.093.405
5.1	Quỹ khen thưởng CBCNV	(5.1.1)+(5.1.2)	7.145.281.305
5.1.1	Quỹ khen thưởng CBCNV		6.000.000.000
5.1.2	Quỹ khen thưởng từ LN XL và MDDD		1.145.281.305
5.2	Quỹ phúc lợi		8.500.000.000
5.3	Quỹ khen thưởng người quản lý		546.812.100
6	Lợi nhuận được phân phối còn lại sau khi phân chia các quỹ	(4.1)-(5)	14.840.835.594
7	Cổ tức	(7.1)+(7.2)	28.035.504.000

7.1	Cổ tức bằng tiền (2,5%)	(1.1)*2,5%	14.017.754.000
7.2	Cổ tức bằng cổ phiếu (2,5%)		14.017.750.000
8	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	(8.1)+(8.2)	914.543.088
8.1	Lợi nhuận được phân phối còn lại	(6)-(7.1)	823.081.594
8.2	Lợi nhuận không được phân phối còn lại	(4.1)-(7.2)	91.461.494

ĐHĐCĐ thông qua mức cổ tức năm 2020 là **05%** trên vốn điều lệ lưu hành. Trong đó bao gồm:

- + Bằng tiền mặt: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành.
- + Bằng cổ phiếu: **2,5%** trên vốn điều lệ lưu hành từ nguồn lợi nhuận không được phân phối.

Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông chia cổ tức năm 2020 sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,94%;

Điều 5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- *Nguồn vốn để chi trả cổ tức:*

Nguồn vốn sử dụng để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 là **14.017.750.000 đồng**.

- *Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức*

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
Mã chứng khoán	KHP
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu (mười nghìn đồng/cổ phiếu)
Tổng số cổ phiếu đã phát hành	57.571.016 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	56.071.016.cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	1.500.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	1.401.775 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	14.017.750.000 đồng
Tỷ lệ phát hành	2,5% tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 1000:25. Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được nhận 01 quyền và cứ 1000 quyền, cổ đông được nhận thêm 25 cổ phiếu.
Loại cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành	589.727.910.000 đồng

Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu của Công ty theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp. (Không bao gồm cổ phiếu quỹ)
Mục đích phát hành	Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Vi dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 386 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ cổ tức bằng cổ phiếu 1000:25, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là $(386 \times 25)/1000 = 9,65$ cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được nhận thêm số cổ phiếu là 09 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,65 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</i>
Nguồn vốn thực hiện phát hành	Từ lợi nhuận sau thuế không được phân phối của năm 2020 trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 là 14.017.750.000 đồng.
Nguồn vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2020	662.754.420.798 đồng
Thời gian thực hiện	Trong năm 2021 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
Phương thức phân phối	Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.
Đăng ký giao dịch bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nêu trên.
Thay đổi Điều lệ Công ty	Sửa đổi Điều lệ Công ty (Sửa đổi khoản 1 điều 6 quy định về vốn điều lệ, cổ phần cổ đông sáng lập) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

• Ủy quyền cho HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi được UBCKNN thông qua.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), đăng ký niêm yết bổ sung và giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

- Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
 - Phê chuẩn, thông qua các tài liệu, thực hiện tất cả các nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,94%;

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	589,73
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,10
3	Thuế TNDN	Tỷ đồng	12,52
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	37,58
5	Trích lập các Quỹ theo quy định (*)	Tỷ đồng	
6	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	%	5%
6.1	Cổ tức bằng tiền mặt	%	2,5%
6.2	Cổ tức bằng cổ phiếu	%	2,5%

Ghi chú: (*) Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Điều 8 Nghị định 53/2016 của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/06/2016.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định tỷ lệ, thời điểm, phương thức tạm ứng cổ tức và quyết định các thủ tục liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2021 căn cứ vào tình hình của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn ĐTXD năm 2021

Tổng nguồn vốn ĐTXD và mua sắm TSCĐ năm 2021: **447,010 tỷ đồng** (bao gồm cả nợ gốc và lãi vay)

Bằng chữ: *Bốn trăm bốn mươi bảy tỷ, không trăm mười triệu đồng.*

Trong đó:

- Trả nợ gốc vay : 100,332 tỷ đồng
- Đầu tư thuần : 346,678 tỷ đồng

Đại hội thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty, tùy theo tình hình thực tế về nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện khu vực Khánh Hòa năm 2021 để phê duyệt điều chỉnh quy mô, kế hoạch danh mục đầu tư các công trình nguồn, lưới điện và mua sắm TSCĐ cho phù hợp với thực tế đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 8. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc Công ty năm 2020, kế hoạch năm 2021

8.1. Thực hiện năm 2020

- Tổng số thù lao HĐQT : 372.600.000 đồng.
- Tiền lương Chủ tịch HĐQT : 486.000.000 đồng.

- Tổng số thù lao BKS : 128.814.000 đồng.
- Tiền lương Trưởng BKS : 432.000.000 đồng.
- Tiền lương TGD : 468.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

❖ Bổ sung tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS và TGD năm 2020:

Đại hội thông qua việc Công ty trích bổ sung 20% tiền lương và thù lao cho HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc năm 2020 như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và TGD: 277.200.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS : 100.282.800 đồng.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

8.2. Mức tiền lương, thù lao năm 2021:

❖ Tiền lương:

- Tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 40.500.000 đồng/tháng.
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 36.000.000 đồng/tháng.

Mức tiền lương trên đã áp dụng hệ số điều chỉnh tăng 0,5 lần so với mức lương cơ bản theo Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

❖ Thù lao:

- Thù lao của thành viên HĐQT : 8.100.000 đồng/người/tháng
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát : 7.200.000 đồng/người/tháng.

Thù lao của thành viên HĐQT, BKS bằng 20% tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách, tăng/giảm tương ứng với mức tăng/giảm tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách.

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2021, Công ty sẽ thực hiện việc quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động và TBXH và Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/03/2018 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 18 theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Đại hội thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 11. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 12. Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của BKS Công ty

Đại hội thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty theo như Tờ trình số 127/TTr-ĐLKH ngày 22/04/2021 của HĐQT Công ty.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%;

Điều 13. Thông qua việc lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán cho năm 2021

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 công ty kiểm toán trong 03 công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, theo danh sách đề nghị của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2021 cho Công ty, bao gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,8%;

Điều 14. Nghị quyết này đã được thông qua toàn văn với tỷ lệ biểu quyết thống nhất 100% và có hiệu lực kể từ khi kết thúc Đại hội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cụ thể hoá thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK TPHCM;
- HĐQT, BKS, TGD Công ty;
- Lưu VT, TKCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thanh Lâm